**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN KIỂM TRA HỌC KỲ II MÔN TOÁN 7**

I. TRẮC NGHIỆM: *(3,0 điểm) Điểm phần trắc nghiệm mỗi câu đúng được 0,25 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| **Đ/A** | **B** | **D** | **A** | **D** | **B** | **B** | **D** | **B** | **A** | **D** | **D** | **A** |

II. TỰ LUẬN: *(7,0 điểm)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| CÂU | ĐÁP ÁN | Điểm |
| Câu 1 | Gọi số khẩu trang ba lớp làm được lần lượt là a,b,c ( ).Theo đề bài ta có: Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau:Vậy số khẩu trang ba lớp 6A, 6B, 6C ủng hộ được lần lượt là 48, 80, 128. | 0,50,5 |
| Câu 2 | 1. Bậc của đa thức là 4. Hạng tử tự do là 1, hạng tử cao nhất của đa thức là 2.
 | 0,5 |
| 1.

B(x) = (2x3 – x2 + 5) – A(x) | 0,75 |
| 1.
 | 0,75 |
| Câu 3 | HS ghi GT- KL và vẽ hình đúng | 0,5 |
| a) X ét $∆DAB $ và $∆DMB $ có:Có (gt)Cạnh  chungVậỵ  (cạnh huyền – góc nhọn) | 0,75 |
| b) Từ phần a ta có:  nên (Hai cạnh tương ứng bằng nhau). (1) Vì vuông tại M nên  (2)Từ (1) và (2) suy ra . | 0,75 |
| c) Xét  có 2 đường cao và  cắt nhau tại  nên  là trực tâm của tam giác Do đó .Vì  có  vừa là đường cao, phân giác nên  cân tại Suy ra,  là đường trung tuyến hay .Xét  có  vừa là đường cao, vừa là đường trung tuyến nên  cân tại . | 0,50,5 |
| Câu 4 | * Với x = 4 ta có :

(4 – 4) A(4) = (4 + 2) A( 4 -1) $⇒$0. A(4) = 6. A(3) $⇒$ A(3) = 0Vậy x = 4 là một nghiệm của A(x)* Với x = -2 ta có:

(-2 -4). A(-2) = ( -2+2).A(-2-1) $⇒$ -6.A(-2) = 0.A(-3) $⇒$ A(-2) = 0Vậy x = -2 là một nghiệm của A(x)Vậy đa thức A(x) có ít nhất 2 nghiệm phân biệt là 4 và -2 | 0,50,5 |